

日本語

APNは日本国内にて設定お願い致します。

CHINESE

请在日本设置APN

ENGLISH

Please set APN in Japan

【ご利用マニュアル】ご利用までの流れ

電源を切って、SIMを端末へセットするSIMカードを取り外す

1. 手袋を着用し、SIMカード部分を後ろから上に押しこみます。
2. 外れたSIMカード部分を起こし、カードから完全に取り外します。
3. ご利用の端末の電源を切ってSIMをセットし、電源を入れます。
※セットの方法は、ご利用端末のマニュアルにてご確認ください。

SIMの取り外し・セットについても、お客様の責任にて行ってください。

Androidの場合

APN設定をし、端末を再起動する

APN名	楽天 (rakuten.jp)
APN	rakuten.jp
MCC	440
MNC	11
APNタイプ	default,supl,dun
APNプロトコル	IPv4/IPv6
APNローミングプロトコル	IPv4/IPv6
PDPタイプ	IPv4/IPv6

ご利用端末のOSの種類やバージョンにより、設定の流れや項目の名称は異なる場合があります。

1. メインメニューから「設定」を選択します。
2. 「設定」から「無線とネットワーク」⇒「その他」を選択し「モバイルネットワーク」を選択します。
3. 「アクセスポイント名」を選択し、「+」またはメニューから「新しいAPN」を選択し、上記の「APN」「認証タイプ」の値を設定します。
4. メニューから「保存」を選択し、APN 一覧に戻り、設定したAPNを選択します。

【使用手册】使用前的操作流程

切断电源, 将 SIM 插入终端机中取下 SIM 卡

1. 戴上手套, 将 SIM 卡部分从后面向上推。
2. 将推出的 SIM 卡部分立起, 完全从卡上取下来。
3. 关闭您使用的终端的电源, 安装 SIM, 然后再打开电源。
※安装方法请通过您使用的终端的使用手册确认。

请客户自行负责 SIM 卡的取出和安装。

Android

设置 APN, 重启终端机

Name	楽天 (rakuten.jp)
APN	rakuten.jp
MCC	440
MNC	11
APN type	default,supl,dun
APN protocol	IPv4/IPv6
APN roaming protocol	IPv4/IPv6
PDP type	IPv4/IPv6

因您使用的终端的操作系统种类和版本不同, 设置流程和项目名称可能有所差异。

1. 在主菜单上选择“设置”。
2. 在“设置”中选择“无线和网络”→“更多”, 再选择“移动网络设置”。
3. 选择“接入点名称”, 用“+”或在菜单上选择“新APN”, 设置上面的“APN”、“身份验证类型”的值。
4. 在菜单上选择“保存”, 返回 APN 一览, 选择刚才设置的 APN。

【User Manual】How to Use the SIM Card

Turn off your device and set the SIM card in position Taking out the SIM card

1. Wearing gloves, push the SIM card upward from the back.
2. Push out the released SIM card to remove from the card completely.
3. Turn off your device and insert the SIM card. Turn on your device.

※For details on how to set up your device, please refer to your device's user manual.

The customer is responsible for any incidents resulting from the swapping of a SIM card.

For Android

Set the APN settings and restart your device

Name	楽天 (rakuten.jp)
APN	rakuten.jp
MCC	440
MNC	11
APN type	default,supl,dun
APN protocol	IPv4/IPv6
APN roaming protocol	IPv4/IPv6
PDP type	IPv4/IPv6

The set-up procedure and the setting names may differ depending on the OS and/or OS version of your device.

1. Select [Settings] on the main menu.
2. Select [Settings] – [Wireless & Networks] – [More…], and then select [Mobile networks].
3. Select [Access Point Names], and then select [New APN] from [+] or from the menu. Enter the APN, and authentication type provided above.
4. Select [Save] from the menu, them return to the APN list and select the APN that you set up.

CHINESE(繁体字)

請在日本設置APN

KOREAN

APN은 일본 내에서 설정하십시오

Tiếng Việt

Vui lòng thực hiện cài đặt APN là ở trong nước Nhật.

【使用手册】使用之前的操作流程

請關閉電源, 並將SIM卡安裝至終端取出SIM卡

1. 戴上手套, 從後方將SIM 卡部分往上用力推。
2. 使 SIM 卡部分與卡片分離之後, 從卡片上完全取出。
3. 關閉您使用的行動裝置的電源, 安裝SIM 卡, 開啟電源。
※安裝方法請確認您使用的行動裝置的手冊。

請客戶自行負責取出和安裝SIM 卡。

Android

設定APN, 並將終端開機

Name	楽天 (rakuten.jp)
APN	rakuten.jp
MCC	440
MNC	11
APN type	default,supl,dun
APN protocol	IPv4/IPv6
APN roaming protocol	IPv4/IPv6
PDP type	IPv4/IPv6

依您使用的行動裝置的 OS 種類和版本, 設定流程和項目的名稱可能有所不同。

1. 從主選單選擇「設定」。
2. 從「設定」選擇「無線與網路」→ 選擇「更多設定」, 然後選擇「行動網路」。
3. 選擇「存取點名稱」, 選擇「+」或從選單選擇「新增 APN」, 然後設定上述的「APN」、「身份驗證類型」的數值。
4. 從選單選擇「儲存」, 回到 APN 清單, 然後選擇已設定的 APN。

【이용 매뉴얼】이용 순서

전원을 끄고 SIM카드에서 분리해낸 SIM을 단말기에 세팅한다.

1. 장갑을 착용하고 SIM카드 부분을 뒤에서부터 위로 밀어올립니다.
2. SIM카드 부분을 살짝 밀어올려 본체에서 완전히 분리하여 떼어냅니다.
3. 이용하시는 단말기의 전원을 끄고 SIM카드를 설치한후 전원을 켭니다.
※ 설치 방법은 이용하시는 단말기의 매뉴얼에서 확인하십시오.

SIM카드를 꺼내거나 장착할때에는 고객님의 책임으로 해주십시오.

Android 의 경우

APN 설정 후 단말기를 다시 시작

Name	楽天 (rakuten.jp)
APN	rakuten.jp
MCC	440
MNC	11
APN type	default,supl,dun
APN protocol	IPv4/IPv6
APN roaming protocol	IPv4/IPv6
PDP type	IPv4/IPv6

이용하시는 단말기의 OS종류 및 버전에 따라 설정 순서나 항목의 명칭은 달라질 수 있습니다.

1. 메인 메뉴에서‘설정’을 선택합니다.
2. ‘설정’에서‘무선 및 네트워크’⇒‘더 보기’를 선택한 후‘모바일 네트워크’를 선택합니다.
3. “액세스 포인트 이름”을 선택하고 “+” 또는 메뉴에서 “새 APN”을 선택, 상기의 ‘APN’ ‘인증 타입’정보를 입력 및 설정합니다.
4. 메뉴에서 ‘저장’을 선택하고 APN 목록으로 돌아와 설정한 APN을 선택합니다.

【Sổ tay hướng dẫn sử dụng】Quy trình cho đến khi sử dụng

Tắt nguồn, tháo thẻ SIM mà sẽ lắp SIM vào thiết bị đầu cuối.

1. Deo găng tay, đẩy phần thẻ SIM từ phía sau lên trên.
2. Nâng phần thẻ SIM sau khi bung ra, tháo rời nó hoàn toàn ra khỏi thẻ SIM.
3. Tắt nguồn thiết bị đầu cuối, lắp SIM và bật nguồn.

※Về cách lắp SIM, vui lòng xem ở tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị đầu cuối.

Việc tháo và lắp SIM sẽ do quý khách hàng tự chịu trách nhiệm thực hiện.

Trường hợp Android

Thực hiện cài đặt APN và khởi động lại thiết bị đầu cuối.

Name	楽天 (rakuten.jp)
APN	rakuten.jp
MCC	440
MNC	11
APN type	default,supl,dun
APN protocol	IPv4/IPv6
APN roaming protocol	IPv4/IPv6
PDP type	IPv4/IPv6

Quy trình cài đặt và tên mục có thể khác nhau tùy thuộc loại Hệ điều hành và phiên bản của thiết bị đầu cuối mà quý khách sử dụng.

1. Từ màn hình chính, chọn “Cài đặt”.
2. Từ “Cài đặt”, chọn “Mạng không dây & mạng” ⇒ Chọn “Khác”, rồi chọn “Mạng di động”.
3. Chọn “Tên điểm truy cập”, chọn “+” hoặc chọn “APN mới” từ menu, cài đặt giá trị cho “APN” và “Loại xác thực” nói trên.
4. Từ menu, chọn “Lưu”, quay lại danh sách APN và chọn APN đã cài đặt.